Sika Limited (Vietnam)

# BẢN CÔNG BỐ HỢP CHUẨN

**SỐ: 92**

DOANH NGHIỆP: CÔNG TY SIKA HỮU HẠN VIỆT NAM
ĐỊA CHỈ: KHU CÔNG NGHIỆP NHƠN TRẠCH 1, TỈNH ĐỒNG NAI.
ĐIỆN THOẠI: 061 3560700
FAX: 061 3560699
E-MAIL: **sikavietnam@vn.sika.com**

## CÔNG BỐ:

TÊN SẢN PHẨM : SIKAPROOF® MEMBRANE – MÀNG DẠNG LỎNG CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI CAO.
PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN CƠ SỞ: TC 7.2.001 – 2012/Sika
TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG ÁP DỤNG CHO HÀNG HÓA: SIKAPROOF® MEMBRANE.

TCCS: TC 7.2.001- 2012/Sika DỰA THEO :

- PHƯƠNG PHÁP THỬ : TM 002 (CỦA SIKA)
- PHƯƠNG PHÁP THỬ: TM 004 (CỦA SIKA)

DOANH NGHIỆP CAM KẾT SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG HÓA THEO ĐÚNG TIÊU CHUẨN CÔNG BỐ NÊU TRÊN.

ĐỒNG NAI, NGÀY 26 THÁNG 04 NĂM 2012

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
(tên, chức vụ)

S.G.P: 758 - Đ.T.N.NG
CÔNG TY SIKA HỮU HẠN VIỆT NAM
H. NHƠN TRẠCH - T. ĐỒNG NAI

Murugesu Vasudevan
Trưởng Phòng Sản Phẩm

# TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CỦA CÔNG TY SIKA HỮU HẠN VIỆT NAM

## TC 7.2 001 – 2012 /Sika

# SIKAPROOF® MEMBRANE

# MÀNG DẠNG LỎNG CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI CAO

# TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CỦA CÔNG TY SIKA HỮU HẠN VIỆT NAM
# TC 7.2 001 – 2012/Sika

## Sản phẩm: SIKAPROOF® MEMBRANE – MÀNG DẠNG LỎNG CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI CAO.

| STT | Tên chỉ tiêu chất lượng | Đơn vị tính | Mức chất lượng đăng ký | Phương pháp thử |
|---|---|---|---|---|
| **I- CHỈ TIÊU CẢM QUAN** | | | | |
| 1 | Hình dạng | | Lỏng | Quan sát |
| 2 | Màu | | Nâu đen | Quan sát |
| **II- CÁC CHỈ TIÊU :** | | | | |
| 3 | Khối lượng thể tích | kg/lit | ~ 1.000 | TM 002 của Sika |
| 4 | Hàm lượng rắn | % | 55.00 – 63.00 | TM 004 của Sika |

Đồng Nai, ngày 06 tháng 04 năm 2012

Cơ sở đăng ký
(ký tên và đóng dấu)

S.G.P: 758 - Đ.T.N.NG
CÔNG TY
SIKA
HỮU HẠN
VIỆT NAM
H. NHƠN TRẠCH - T. ĐỒNG NAI

Hugesu Vasudevan
Trưởng Phòng Sản Phẩm

# PHƯƠNG PHÁP THỬ CỦA CÔNG TY SIKA HỮU HẠN VIỆT NAM

## PHƯƠNG PHÁP THỬ: TM 004

## PHƯƠNG PHÁP ĐO HÀM LƯỢNG RẮN

HEAD OFFICE: **Nhơn Trạch 1 Industrial Zone, Đồng Nai;** **Tel: +84 613 560 700; Fax: +84 613 560 699**
**SOUTHERN BR:** 60 Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, Tp. HCM; Tel: ++84 83911 5550; Fax: +84 83911 5551
**HÀ NỘI:** 57 Quang Trung, Fl. 7, Hai Bà Trưng, Hà Nội; Tel: +84 438 572 934; Fax: +84 438 572 936
**ĐÀ NẴNG:** 155 Trần Phú, Fl. 8, Hải Châu, Đà Nẵng; Tel: +84 5113 873 351; Fax: +84 5113 873 353

Innovation & Consistency | since 1910

Toll free: **1800 599 950**
http://vnm.sika.com
sikavietnam@vn.sika.com

# PHƯƠNG PHÁP THỬ CỦA CÔNG TY SIKA HỮU HẠN VIỆT NAM

# TM 004

## PHƯƠNG PHÁP ĐO HÀM LƯỢNG RẮN CHO SẢN PHẨM

**1.Ý nghĩa và công dụng** :

Phương pháp thử nghiệm này nhằm xác định hàm lượng rắn hoặc độ ẩm cho sản phẩm

**2.Thiết bị :**

- Cân sấy ẩm (Satorius MA)
- Cát mịn, khô
- Dĩa nhôm

**3.Qui trình** : **A. Xác định độ ẩm cho cát mịn khô và nguyên liệu bột** :

- Chọn chế độ Mode 0 – 100%.
- Đặt dĩa nhôm vào máy và cài về điểm 0.
- Cân 7.0 +/- 0.5 (g) cát mịn khô hoặc 3.0 +/- 0.5(g) nguyên liệu bột vào dĩa nhôm.
- Hàm lượng phần trăm của độ ẩm sẽ được máy hiển thị tự động.
- Ghi chép kết quả vào Phiếu lưu kết quả theo qui định

**B. Xác định hàm lượng rắn của sản phẩm lỏng** :

- Chọn chế độ Mode 100 – 0%
- Cân 8.0 +/- 0.5 (g) cát mịn khô đã biết độ ẩm vào dĩa nhôm và cài về điểm 0.
- Cân lượng mẫu sản phẩm lỏng 3.0 +/- 0.5 (g) và đổ vào dĩa nhôm đã có cát nêu trên.
- Hàm lượng % của mẫu (và cát) sẽ được máy hiển thị tự động cho kết quả (A).
- Vậy hàm lượng rắn của sản phẩm lỏng là : (A) + Độ ẩm cát .
- Ghi chép kết quả vào Phiếu lưu kết quả theo qui định

Đồng Nai, ngày 06 tháng 04 năm 2012

Cơ sở đăng ký

( Ký tên và đóng dấu )

S.G.P: 758 - Đ.T.N.NG
CÔNG TY SIKA HỮU HẠN VIỆT NAM
H. NHƠN TRẠCH - T. ĐỒNG NAI

Murugesu Vasudevan

Trưởng Phòng Sản Phẩm

## PHƯƠNG PHÁP THỬ CỦA CÔNG TY SIKA HỮU HẠN VIỆT NAM

## TM 002

# PHƯƠNG PHÁP ĐO TỶ TRỌNG CHO SẢN PHẨM LỎNG

**1.Ý nghĩa và công dụng** :

Phương pháp thử nghiệm này nhằm xác định tỷ trọng của chất lỏng ở nhiệt độ $20^0$C.

**2.Thiết bị :**

- Tỷ trọng kế với độ chính xác đến ba chữ số thập phân.
- Nhiệt kế.
- Ống đong định cỡ bằng thủy tinh 100, 250 ml.

**3.Qui trình** :

3.1 Lấy 300 ml mẫu được giảm nhiệt theo chỉ định.
3.2 Rót mẫu đã được giảm nhiệt vào ống đong sạch.
3.3 Từ từ nhúng tỷ trọng kế vào mẫu đã được giảm nhiệt cho đến khi phao của tỷ trọng kế nổi hoàn toàn.
3.4 Giá trị tỷ trọng có thể đọc theo đường nằm ngang với mặt phẳng của mẫu đã được giảm nhiệt.
3.5 Lưu giữ những thông số này vào phiếu thử nghiệm của phòng thí nghiệm.

Đồng Nai, ngày 06 tháng 04 năm 2012
Cơ sở đăng ký
( Ký tên và đóng dấu )

S.G.P: 758 - Đ.T.N.K
CÔNG TY SIKA HỮU HẠN VIỆT NAM
H. NHƠN TRẠCH - T. ĐỒNG NAI

Murugesu Vasudevan
Trưởng Phòng Sản Phẩm